TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ S,** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47 /2019/HS-ST
Ngày 18-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN THỊ XÃ S, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hiểu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Quang Hòa;

Bà Đào Thị Minh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dânThị xã S tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thúy Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thị xã S, Thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Quách Văn H, sinh năm: 1995. Nơi ĐKNKTT: Thôn Đ, xã Đ, thị xã S, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9 /12. Con ông: Quách Văn H, sinh năm: 1967. Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; Vợ; con: Chưa có; Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 25/6/2018 Công an thị xã S xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt từ ngày 11/3/2019. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố H. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

1. Anh Nguyễn Mạnh H1, sinh năm: 1985. Vắng mặt.

Địa chỉ: Số 44, phố Q, phường Q, thị xã S, thành phố H.

2. Chị Trần Thị T, sinh năm: 1978. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, thị xã S, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/3/2019, Quách Văn H nhận được điện thoại của Nguyễn Mạnh H1 nhờ H đi mua ma túy với giá 500.000 đồng, H đồng ý và hẹn nhau tại quán nước trước cổng Học Viện Biên Phòng. Tại đây H1 đưa cho H 500.000 đồng và đưa thêm cho H 30.000 đồng tiền đổ xăng xe máy. H đi xe máy đến xã T, huyện P mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ một gói ma túy giá 300.000 đồng. Sau đó H cầm ma túy về gặp H1 tại khu vực cổng nhà công vụ Học Viện B. Khi gặp nhau H1 đưa cho H 50.000 đồng để trả công cho H đã đi mua ma túy, thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án gồm có:

01 (một) gói tinh thể màu trắng bọc ngoài bằng ni lông màu trắng viền kẻ xanh H1 khai bên trong là ma túy vừa mua được của H.

01 điện thoại di động nhãn hiệu S- mobie số Imei 354752070783665 màu xanh lá cây thu giữ của H1. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor số Imei 869743034755285 màu xanh thu giữ của H. Số tiền 250.000 đồng, H khai là tiền công bán ma túy cho H1, trong đó 200.000 đồng là tiền thừa khi mua ma túy H tự nguyện giao nộp và 50.000 đồng là tiền H1 đưa trả tiền công cho H. 01 xe máy Honda Wave an pha BKS 29U1-23629, thu của H.

Tại bản kết luận giám định số 1614/PC09 ngày 13/09/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố H, kết luận: " Tinh thể màutrắng bên trong 01 gói ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,057gam".

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSST ngày 22/5/2019 của VKSND Thị xã S đã truy tố bị cáo Quách Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Quách Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cũng như khai nhận các vật chứng bị thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên. Quách Văn H khai nhận do nhận thức pháp luật hạn chế nên đã thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về lao động, hòa nhập xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Quách Văn H đủ yếu tố cấu thành tội "Mua

bán trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, phạt Quách Văn H từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Quách Văn H không có ý kiến hoặc kH1 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Quách Văn H nhận thấy: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11/3/2019 Quách Văn H nhận được điện thoại của Nguyễn Mạnh H1 nhờ H đi mua ma túy với giá 500.000 đồng, H đồng ý và hẹn nhau tại quán nước trước cổng Học Viện Biên Phòng. Tại đây H1 đưa cho H 500.000 đồng và đưa thêm cho H 30.000 đồng tiền đổ xăng xe máy. H đi xe máy đến xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ một gói ma túy giá 300.000 đồng. Sau đó H cầm ma túy về gặp H1 tại khu vực cổng nhà công vụ Học Viện Biên Phòng. Khi gặp nhau H1 đưa cho H 50.000 đồng để trả công cho H đã đi mua ma túy, thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án. Tại bản kết luận giám định số 1614/PC09 ngày 13/09/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố H, kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,057gam"

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận Quách Văn H có hành vi mua ma túy, bán cho Nguyễn Mạnh H1 để hưởng tiền công hành vi của H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" đối với số ma túy là Methamphetamine, khối lượng 0,057gam. Viện kiểm sát thị xã S truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý Nhà nước về các chất ma tuý. Gây mất an ninh, trật tự xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy với lỗi cố ý. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 25/6/2018, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo có ý thức chấp hành tốt pháp luật. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Đối với Nguyễn Mạnh H1 là người đã mua ma túy của H để sử dụng cho bản thân, nhưng do chưa bị xử phạt hành chính hoặc bị kết án về các tội theo quy định tại Điều 249 BLHS; số lượng ma tuý không đủ trọng lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với H1 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông H khai đã bán ma túy cho H, nhưng H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe máy Honda Wave an pha BKS 29U1-23629, thu của H là tài sản của chị Trần Thị T là mẹ của Nguyễn Văn C là người đã cho H mượn xe máy, C không biết H dùng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị T. Chị T không có ý kiến gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

01 phong bì niêm phong dán kín của phòng KTHS(PC54)CATP H, trên đó có chữ ký của Quách Văn H, Nguyễn Mạnh H1, Kiều Anh T cán bộ công an phường S, thị xã S và chữ ký của giám định viên Trần Ngọc C bên trong là ma túy loại *Methamphetamine* là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

01 phong bì niêm phong dán kín của phòng 01 điện thoại di động nhãn hiệu S- Mobile số Imei 354752070783665 màu xanh lá cây thu giữ của H1. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor số Imei 869743034755285 màu xanh thu giữ của H. Căn cứ Biên bản kiểm tra nội dung liên lạc trong các máy điện thoại thu giữ cũng như lời khai của H tại phiên tòa xác định H và H1 đã dùng hai

chiếc điện thoại này để liên lạc với nhau mua bán ma túy. Vì vậy, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Số tiền 250.000 đồng tịch thu của Quách Văn H do phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Quách Văn H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Quách Văn H 30 (ba mươi) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/3/2019, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng KTHS(PC54)CATP H, trên đó có cả chữ ký của Quách Văn H, Nguyễn Mạnh H1, Kiều Anh T cán bộ công an phường S, thị xã S và chữ ký của giám định viên Trần Ngọc C.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu S- Mobile màu xanh lá cây số Imei 354752070783665; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor màu xanh số Imei 869743034755285.

(Theo biên bản giao nhận ngày 22/5/2019 giữa Công an TX S và Chi cục Thi hành án dân sự TX S).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền: 250.000 đồng.

(Theo giấy ủy nhiệm chi số 102 lập tháng 5/2019 của Công an TX S chuyển tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự TX S tại kho bạc Nhà nước TX S).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Quách Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Quách Văn H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân TP H;
- VKS ND TX S;
- Công an TX S;
- THA Dân sự TX S;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Quang Hiểu